

Số: 109/2026/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 396 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 173/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Huỳnh X, sinh năm 1985; nơi cư trú: tổ 3, ấp Đ, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1984; nơi cư trú: số 251, ấp A, xã M, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: theo đơn yêu cầu của ông Huỳnh X và bà Nguyễn Thị T về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của ông Huỳnh X và bà Nguyễn Thị T được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, sự thoả thuận bảo đảm quyền lợi chính đáng của đương sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Huỳnh X và bà Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: giao các con chung là cháu Huỳnh Thanh Th, sinh ngày 24/6/2013 và cháu Huỳnh Thanh N, sinh ngày 03/11/2017 cho ông Huỳnh X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Nguyễn Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

Vì quyền lợi hợp pháp của con, Tòa án có thể thay đổi người nuôi con, giải quyết việc cấp dưỡng cho con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: các đương sự không tranh chấp về tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Huỳnh X và bà Nguyễn Thị T cùng phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0018170 ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND xã P, huyện Ph, tỉnh Bình Dương (nay là xã P, Thành phố Hồ Chí Minh) theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 97, ngày 19/12/2019;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Dũng